

Bản án số: 143/2025/HNGĐ-ST
Ngày 29-5-2025
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM DƠI, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Quốc Trọng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Kim Kết và ông Nguyễn Văn Hiền

- Thư ký phiên tòa: Ông Hà Chí Độ là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đàm Dơi.

Ngày 29 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đàm Dơi, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 200/2025/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 5 năm 2025, về “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 156/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 19 tháng 5 năm 2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Lê Kim T, sinh năm 1961; địa chỉ cư trú: Ấp BH, xã QP, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau (có mặt).

- Bị đơn: Ông Nguyễn Hữu M, sinh năm 1951; địa chỉ cư trú: Ấp BH, xã QP, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bà Lê Kim T trình bày:

Về hôn nhân: Bà và ông M chung sống năm 2005, có đăng ký kết hôn tại UBND xã QP, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau, hôn nhân tự nguyện. Trong quá trình chung sống, bà và ông M phát sinh mâu thuẫn do ông M tính tình gia trưởng làm tổn thương tinh thần và thể xác, ông bà không có tiếng nói chung dẫn đến mâu thuẫn kéo dài, mâu thuẫn đã được hòa giải hàn gắn nhiều lần nhưng không thành. Bà yêu cầu ly hôn ông M.

Về con chung, tài sản chung và nợ: Không có.

Đối với ông Nguyễn Hữu M đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng nhưng đương sự vẫn vắng mặt không có lý do và không có ý kiến giải trình liên quan đến yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ông Nguyễn Hữu M đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Hội đồng xét

xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt đối với ông M là phù hợp.

[2] Về hôn nhân: Bà T, ông M chung sống 2005, có đăng ký kết hôn tại UBND xã QP, hôn nhân tự nguyện theo đúng quy định nên được pháp luật thừa nhận là vợ chồng. Theo bà T xác định nguyên nhân mâu thuẫn ông M tính tình gia trưởng làm tổn thương tinh thần và thể xác, ông bà không có tiếng nói chung dẫn đến mâu thuẫn kéo dài, mâu thuẫn đã được hòa giải hàn gắn nhiều lần nhưng không thành. Ông M không có ý kiến phản đối yêu cầu ly hôn của bà T. Xét mâu thuẫn của ông bà đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình cho bà T được ly hôn ông M.

[3] Về con chung, tài sản chung và nợ: Các đương sự không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết là phù hợp.

[4] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà T không phải chịu do là người cao tuổi thuộc trường hợp được miễn án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 53 của Luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 12, Điều 14 và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và Lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của bà Lê Kim T, cho bà Lê Kim T được ly hôn ông Nguyễn Hữu M.

2. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Lê Kim Thanh không phải chịu.

Đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi;
- UBND xã QP, huyện ĐD;
- Đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đặng Quốc Trọng

